TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2020/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 17 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 133/2020/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị ***Nguyễn Như Q*** - sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 25, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Q.

2. *Bị đơn*: Anh ***Trương Ngọc Đ*** - sinh năm 1991**;** Địa chỉ: Tổ 25, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Như Q và anh Trương Ngọc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Chị Nguyễn Như Q và anh Trương Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Nguyễn Như Q và anh Trương Ngọc Đ xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Trương Gia Long - sinh ngày 13/12/2013. Chị Quỳnh và anh Đức thỏa thuận anh Đức là người trực tiếp nuôi con chung, chị Quỳnh không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh Đức.

* Về tài sản chung: Chị Nguyễn Như Q và anh Trương Ngọc Đ xác nhận vợ chồng không có tài sản chung , không yêu cầu Tòa án giải quyết . Ngoài ra , vợ chồng không vay nợ chung của tổ chức hay cá nhân nào , không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Như Q phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, chị Quỳnh đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002043 ngày 17/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại chị Nguyễn Như Q 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hương

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP. Hạ Long;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THA Dân sự TP Hạ Long*
- *UBND phường Hà Phong, TP. Hạ Long;*
- *Lưu hồ sơ, VP*